

THỜI KHÓA BIỂU KỲ 2, NĂM HỌC 2024 - 2025

Tuần: 15

Lớp	Thời gian	Thứ 2	Phòng	Thứ 3	Phòng	Thứ 4	Phòng	Thứ 5	Phòng	Thứ 6	Phòng	Thứ 7	Phòng
		31/3		01/4		02/4		03/4		04/4		05/4	
K21	7h00-10h40	Bao bì TP (30)	3.5	CNSX Vắc xin (25)	3.5					CNSX Vắc xin (30)	3.5		
	12h30-16h10	Quản lý CLSP (28)	3.5					Quản lý CLSP (30)	3.5				
CNSH 22-01	7h00-10h40												
	12h30-16h10												
CNTP 22-02	7h00-10h40												
	12h30-16h10			Công nghệ đồ uống (30)	3.5								
CNSH 23-01	7h00-10h40	Điều khiển tự động (40,5)	2.1	Vi sinh CN	3.1			Quá trình TB1 (45)	2.1	Tiếng Anh 2 (45)	2.7		
	12h30-16h10					Quá trình TB1 (40,5)	2.1						
CNTP 23-01	7h00-10h40			Thực phẩm ĐC (36)	2.1	Thực phẩm ĐC (40,5)	3.1						
	12h30-16h10							Quá trình TB1 (40,5)	2.1				
CNTP 23-02	7h00-10h40												
	12h30-16h10	Quá trình TB1 (45)	2.1	Thực phẩm ĐC (36)	2.1	Thực phẩm ĐC (40,5)	3.1						
CNSH2 4-01	7h00-10h40												
	12h30-16h10	Sinh học TB&PT (60)	3.1	Nhập môn CNSH (30)	3.1	Tin ĐC (60) - Tổ 1	3.5	Tin ĐC (60)-Tổ 2	2.7	Hóa HC (28)			
CNTP2 4-01	7h00-10h40			VKT (52)	2.7	Tin ĐC (56)	2.7	Tin ĐC (60)	2.7	Hóa HC (28)	2.1		
	12h30-16h10												
CNTP2 4-02	7h00-10h40												
	12h30-16h10			VKT (52)	2.7			Hóa HC (28)	3.1				

Ghi chú: SV chú ý thi theo lịch đã thông báo

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



TS. Đào Thị Hồng Vân